

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **256** /CTCP
V/v: Công bố tài liệu họp đại
hội đồng cổ đông thường niên
năm 2021

Hà Nội, ngày **02** tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22

Trụ sở chính: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Sài Đồng – Quận Long
Biên – Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02438.276.255 Fax: 02438.276.928

Mã chứng khoán: C22

Sàn giao dịch: Upcom

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Viết Tuấn – Tổng Giám Đốc

Điện thoại: 02438.276.255

Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Nội dung thông tin công bố: Tài liệu họp đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2021.

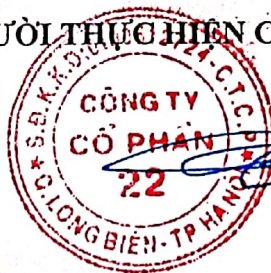
Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày
02./04/2021 tại đường dẫn <http://congtv22.net.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT, T3b.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



BÙI VIỆT TUẤN

GIẤY MỜI
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CP 22

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần 22.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 22 trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần 22

Mã chứng khoán: C22 Sàn giao dịch: UPCOM

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

1. Thời gian Đại hội: 8h ngày 22 tháng 4 năm 2021 (thứ năm).

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần 22 - số 763, Đường Nguyễn Văn Linh - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - Thành phố Hà Nội.

3. Nội dung Đại hội: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 dự kiến xem xét thông qua các nội dung sau:

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng năm 2021;

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;

Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

Tờ trình phương án trả thưởng, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2020, Kế hoạch hoạt động năm 2021;

Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22

Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022

4. Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 02/4/2021 hoặc những người được ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ theo mẫu quy định và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:



- Giấy xác nhận tham dự hoặc giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần 22 (Theo mẫu quy định và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty).

- CMND, Thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu.

- Đơn ứng cử/đề cử bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị của cổ đông/nhóm cổ đông (nếu có).

- Bản chính kê khai sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về cổ đông ứng cử/đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 (nếu có). Kèm theo các hồ sơ ứng cử, đề cử của cổ đông.

- Cổ đông là tổ chức đề nghị mang theo giấy giới thiệu để Ban tổ chức đối chiếu danh sách cổ đông.

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng: Xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội; hồ sơ ứng cử/đề cử (nếu có) trước 16h30' ngày 16 tháng 4 năm 2021.

6. Đề cử, ứng cử bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022

Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền ứng cử hoặc đề cử 01 ứng cử viên vào danh sách để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị.

Để thuận tiện cho việc chuẩn bị, xác minh của Công ty (Ban tổ chức), hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện, đề nghị gửi đến Công ty chậm nhất là 16h30' ngày 16 tháng 4 năm 2021.

7. Các tài liệu gửi kèm theo:

- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Mẫu Giấy xác nhận việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần 22; Mẫu giấy ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần 22; mẫu đơn đề cử, ứng cử tham gia thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.

Các tài liệu khác của Đại hội: Kính đề nghị Quý Cổ đông tải về từ Website của Công ty tại địa chỉ: www.congty22.net.vn. Trường hợp không tải được, đề nghị Quý cổ đông liên hệ để nhận tài liệu trực tiếp từ Công ty.

Mọi thông tin liên quan đến Đại hội kính đề nghị Quý cổ đông liên hệ Văn phòng Công ty theo số điện thoại: 0243 8755946. FAX: 0243 8276928./.



Tạ Cao Phong

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN 22 NĂM 2021

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2021



THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
7h30-8h00	Đón khách và cổ đông đăng ký dự đại hội	Ban tổ chức
8h00-8h30	Tuyên bố lý do giới thiệu Đại biểu	Ban tổ chức
	Thông qua chương trình; quy chế Đại hội	Ban tổ chức
	Bầu Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
	Giới thiệu Chủ tọa, thư ký	Ban tổ chức
	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	Ban thẩm tra
8h30-10h15	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	Chủ tọa
	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng năm 2021	Chủ tọa
	Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021 Tờ trình phương án trả thưởng, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22	Chủ tọa
	Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021	Trưởng BKS
	Đại hội thảo luận	các cổ đông
	Đại biểu cấp trên phát biểu	Thủ trưởng TCHC
	Đáp từ	Chủ tọa
	Đại hội tiếp tục thảo luận và kết luận. Biểu quyết thông qua các nội dung đại hội; (BKP lên điều hành bỏ phiếu các nội dung) Giới thiệu danh sách đề cử/ứng cử bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022. Thông qua danh sách đề cử/ứng cử bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022. (BKP lên điều hành bầu bổ sung thành viên HĐQT)	Chủ tọa
10h15-10h25	Nghỉ giải lao	
10h25-11h30	Báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội. Kết quả bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.	Ban kiểm phiếu
	Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký
	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

TỔNG CỤC HẬU CẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN 22



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Hà Nội, tháng 4 năm 2021

**TỔNG CỤC HẬU CẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN 22**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 242../BC -CTCP

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Phần I ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp covid -19 bùng phát kéo dài, thiên tai, lũ lụt diễn biến phức tạp, bất thường trên nhiều vùng miền cả nước. Thị trường vật tư nguyên liệu hàng hoá biến động tăng ở mức cao và khan hiếm, đặc biệt là kim loại màu như: Vàng SJC, Ni ken, đồng, inox, sữa, bao bì các loại... Sản lượng đặt hàng sản xuất quốc phòng ngày một giảm, chi phí sản xuất tăng cao, trong khi giá bán không đổi, thậm trí có nhiều mặt hàng giá bán ngày một giảm, chi phí đi lại, vận chuyển gặp nhiều khó khăn và rất tốn kém. Sản phẩm bánh quy và lương khô chịu sự cạnh tranh gay gắt quyết liệt trên thị trường. Nhà xưởng, máy móc thiết bị xuống cấp, nguồn nhân lực chất lượng cao thiếu nhiều so với nhu cầu sử dụng. Đặc biệt trong năm có tới 03 lần thay đổi cán bộ chủ trì (người đại diện theo pháp luật Công ty).

Song Công ty luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần, Thủ trưởng Cục chuyên ngành và cơ quan chức năng Tổng cục. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đoàn kết, thống nhất, đã có nhiều đổi mới về cách nghĩ, cách làm, cùng với sự cố gắng phấn đấu nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty đã phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, kết quả cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020

1. Các chỉ tiêu tổng hợp

- Doanh thu: 432,962 tỷ đồng/ KH 319,688 tỷ đồng = 135 % KH năm

Trong đó:

+ Hàng Q.Phòng: 30,504 tỷ đồng/ KH 33,8 tỷ đồng = 90% KH

+ Hàng kinh tế + khác : 402,458 tỷ đồng/ KH 285,888 tỷ đồng = 141% KH

So với cùng kỳ năm 2019 tăng 23,8% (432,962 tỷ đồng/349,6 tỷ đồng)

- Lợi nhuận thực hiện: 11,618 tỷ đồng/8,258 tỷ đồng = 141 % KH năm

So với cùng kỳ năm 2019 tăng 9,63% (11,618 tỷ đồng/10,597. tỷ đồng)

- Thu nộp ngân sách: 27,392 tỷ đồng/22,392 tỷ đồng = 122,3. % KH năm

So với cùng kỳ năm 2019 tăng 2,8% (27,392 tỷ đồng/26,642. tỷ đồng)

- Cổ tức dự kiến: 12%

2. Đánh giá thực hiện các mặt công tác khác.

- *Công tác tham mưu, kế hoạch SXKD*: Đã có bước chuyển biến tích cực, xây dựng kế hoạch sát với tình hình thực tế. Có nhiều biện pháp, giải pháp cụ thể và kịp thời, đảm bảo sản xuất thông suốt, đáp ứng tốt tiến độ yêu cầu của khách hàng, cụ thể như sau:

+ *Đối với sản phẩm phục vụ quốc phòng*: Công ty luôn xác định sản xuất hàng quốc phòng là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu do vậy khi nhận được kế hoạch sản xuất, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực, khắc phục mọi khó khăn, chủ động đảm bảo đầy đủ các yếu tố triển khai sản xuất, nhập kho Cục đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ yêu cầu. Chất lượng sản phẩm luôn ổn định, sản phẩm A1 đạt 100%, không có sản phẩm A2.

+ *Sản phẩm bánh quy và lương khô các loại*: Công ty đã tìm nhiều biện pháp để duy trì thị trường do vậy sản lượng tiêu thụ có chiều hướng tăng, tuy nhiên chưa có tính bền vững. Hiện nay, Công ty đã ký kết hợp đồng với 03 đối tác để bao tiêu trọn gói 05 loại sản phẩm (Bánh dinh dưỡng Enerzy mè trắng; bánh dinh dưỡng Enerzy Hướng dương; bánh Lương khô Thực dưỡng Đông trùng Yến Thảo; bánh lương khô Thực dưỡng Đông trùng Côn Đảo; Lương khô tảo xoắn vùng trắng, vùng đen).

+ *Sản phẩm cơ kim khí và bếp dầu K18*: Đã từng bước khẳng định được thương hiệu, uy tín và chất lượng sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm bếp dầu K18. Cụ thể năm 2020, Công ty đã tham gia đấu thầu và trúng nhiều gói thầu của các Cục chuyên ngành như gói thầu "sản xuất dụng cụ trang bị nhà ăn nhà bếp; hệ thống bếp dầu K18; Phù hiệu DQTV; Lựu đạn huấn luyện LĐ-01; Tủ súng, dây thép gai của Cục Quân kh., Hệ thống xử lý nước sạch, nước thải...với tổng giá trị trên 200 tỷ đồng.

Phối hợp với Cục Quân nhu nghiên cứu cải tiến thành công một số sản phẩm đảm bảo tiện ích và hiệu quả như: Bộ bếp dầu Trung đội K19; hệ thống bếp nấu

trên xe tự hành; bếp dầu đảm bảo cho lực lượng làm nhiệm vụ trên đảo; cải tiến sửa đổi và bổ sung một số chi tiết của Hệ thống bếp dầu K18; Đã nghiên cứu sản xuất thành công hệ thống bếp dầu đôi 250, 200, 150, 90, 60 và hệ thống bếp dầu đơn 30- K20. Đã thực hành thao diễn nấu thử tại bếp ăn TCHC ngày 21/12/2020, sản phẩm đã được Thủ trưởng TCHC, Thủ trưởng chuyên ngành và các cơ quan chức năng Tổng cục đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã, đáp ứng được công năng, tiện ích sử dụng và nâng cao hiệu quả kinh tế. Hiện nay, đã triển khai lắp đặt thử nghiệm 32 hệ thống bếp dầu K20 theo kế hoạch thử nghiệm của Cục Quân nhu cho 12 đầu mối (bằng 32 đơn vị trong toàn quân).

- **Công tác kỹ thuật, cơ điện:** Thực hiện nghiêm hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015. Thường xuyên phát động phong trào thi đua "Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất" nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tăng hiệu quả kinh tế. Thực hiện nghiêm quy trình công nghệ sản xuất. Duy trì công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc thiết bị, đảm bảo thiết bị hoạt động an toàn, liên tục. Tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm hiện có.

- **Công tác tài chính kế toán:** Chấp hành nghiêm quy chế quản lý tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định của pháp luật hiện hành. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn, tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả, đảm bảo đủ vốn cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và các chi tiêu khác. Các hoạt động chi đảm bảo đúng nguyên tắc, công tác đơn đốc thu hồi công nợ luôn được trú trọng, đã từng bước giải quyết các khoản nợ quá hạn, không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi. Quán triệt tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sản xuất và quản lý.

- **Công tác hành chính, hậu cần:** Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Quản lý chặt chẽ công văn, giấy tờ, con dấu đảm bảo đúng nguyên tắc và đúng quy định. Quản lý điều động phương tiện vận tải hàng hoá, phương tiện đưa đón cán bộ đi công tác đảm bảo linh hoạt và an toàn về mọi mặt.

Thực hiện tốt bếp ăn an toàn. Thực hiện nghiêm công tác VSATTP, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh cúm Covid-19. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho 100% quân số, làm tốt việc chăm sóc sức khoẻ cho cán bộ, nhân viên, người lao động, quân số khỏe đạt 97,5%. Duy trì chế độ trực sẵn sàng cấp cứu khi có vụ việc xảy ra, không để xảy ra trường hợp ngộ độc thức ăn, mất ATVSTP, ATLD, ATGT.

- **Công tác đảng, công tác chính trị:** Đã triển khai toàn diện các mặt CTĐ - CTCT trong đó nổi bật lên là: Nắm và quản lý tốt tình hình tư tưởng, xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh từ cơ sở. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục và quản lý nội bộ, thực hiện tốt các quy chế của đơn vị; tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua và các chương trình nội dung CTĐ, CTCT góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đơn vị VMTD. Xây dựng tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương trên địa bàn đóng quân.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. Đặc điểm tình hình

Năm 2021, tình hình kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Đại dịch covid -19 diễn biến rất phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước, đối tác lớn trên thế giới và khu vực ngày càng gay gắt, xung đột thương mại và rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng. Giá cả vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất tăng đột biến và rất khan hiếm, so với cùng kỳ năm trước tăng từ 15% ÷ 25%. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn bất lợi, BQP tiếp tục thay đổi phương thức đảm bảo hậu cần, tăng cường phân cấp cho các đơn vị. Việc tham gia đấu thầu các gói thầu thỏa thuận khung gặp nhiều khó khăn, do phải cạnh tranh với các doanh nghiệp tư nhân bên ngoài. Các mặt hàng bán quy và lương khô vẫn chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Chế độ chính sách của Nhà nước có nhiều thay đổi, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và ảnh hưởng đến tâm tư tình cảm của người lao động. Nguồn nhân lực chất lượng cao thiếu nhiều so với nhu cầu sử dụng, những yếu tố trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với những đặc điểm tình hình trên, Công ty xác định mục tiêu, nhiệm vụ và một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2021 cụ thể như sau:

II. Mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ:

1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Ổn định sản xuất, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế năm 2021 đã đề ra.

Đầu tư mua sắm bổ sung một số máy móc, thiết bị, công nghệ, nhà xưởng phục vụ sản xuất, phù hợp với tình hình thực tế doanh nghiệp. Tích cực nghiên cứu

sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm hiện có, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt nhu cầu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể.

Sắp xếp lại tổ chức biên chế các phòng chức năng, Trung tâm theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt công tác Đảng công tác Chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ Tổng cục giao và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao năm 2021.

2. Các chỉ tiêu chính

+ Doanh thu: 346 tỷ đồng

Trong đó: QP: 39,5 tỷ đồng; KT: 306,5 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: 9,386 tỷ đồng

+ Nộp ngân sách: 23,1 tỷ đồng

+ Phần đầu thu nhập bình quân: 8.900.000 đồng/ người/ tháng trở lên

+ Cổ tức dự kiến: 10%

3. Biện pháp thực hiện

3.1. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế. Bám sát chủ trương của Thủ trưởng TCHC, Thủ trưởng Cục Chuyên ngành và các đơn vị trong toàn quân để tìm tòi việc làm cho người lao động. Đảm bảo đầy đủ các yếu tố phục vụ sản xuất kịp thời và đồng bộ.

3.2. Đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ sản xuất như : Máy chấn (gấp) tôn điều khiển số CNC, Máy cắt Laser sợi quang điều khiển số CNC, Máy hàn Laser, Máy xén tôn điều khiển kỹ thuật số CNC... với tổng kinh phí dự kiến trên 05 tỷ đồng

3.3. Vận hành tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015. Đây mạnh phong trào thi đua "Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất".

3.4. Thực hiện nghiêm quyết định số 154/QĐ-HC ngày 12/4/2018 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần về việc quy định tạo nguồn hàng quốc phòng. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước, Quân đội, người lao động và các cổ đông.

3.5. Thực hiện nghiêm quy chế quản lý tài chính theo quy định, tích cực đơn đốc thu hồi công nợ, không để nợ đọng, nợ xấu. Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhằm giảm chi phí, hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh.

3.6. Tăng cường công tác tiếp thị, chú trọng xây dựng và quảng bá thương hiệu song song với phát triển sản phẩm mới. Tích cực phát triển mạng lưới tiêu thụ sản phẩm hàng cơ kim khí, thiết bị xử lý nước sạch, nước thải, hệ thống tắm nóng bằng

hời. Nghiên cứu đưa ra chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm. Duy trì các vùng thị trường và khách hàng hiện có, phấn đấu mở rộng thêm các vùng thị trường mới. Nghiên cứu xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc, tăng cường đưa sản phẩm lương khô, bánh cao cấp vào các hệ thống siêu thị và phát triển thị trường xuất khẩu.

3.7. Đảm bảo tình hình tư tưởng của người lao động trong toàn Công ty, để kịp thời định hướng, không để xảy ra vụ việc trong đơn vị. Chú trọng công tác giáo dục tuyên truyền, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên. Triển khai có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định điều lệ Đảng. Giữ vững đoàn kết thống nhất trong nội bộ, đơn vị an toàn về mọi mặt, đẩy mạnh các phong trào thi đua gắn với thực hiện “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Triển khai toàn diện công tác đảng công tác chính trị, góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, xây dựng Đảng bộ TSVM, Công ty vững mạnh toàn diện.

3.8. Quản lý tốt mốc giới, không để tranh chấp, lấn chiếm. Quy hoạch cải tạo một số nhà xưởng phục vụ sản xuất.

3.9. Nghiên cứu sắp xếp lại tổ chức biên chế các phòng chức năng, Trung tâm theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Nơi nhận:

- Chỉ huy Công ty (để b/c);
- Các đầu mối trực thuộc Công ty;
- Lưu: VT, KHTCSX; H15b.



ĐẠI DIỆN CÔNG TY

CHỦ TỊCH HĐQT
Tạ Cao Phong

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020
VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021**

I. NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty CP 22 nhiệm kỳ 2017- 2022 gồm ông/bà có tên sau:

1. Ông Trương Ngọc Toán – Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/3/2020)
2. Ông Vũ Tuấn Anh - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 01/3/2020 đến ngày 28/4/2020)
3. Ông Vũ Tuấn Anh - Phó Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm Phó chủ tịch HĐQT từ 01/7/2020)
4. Ông Tạ Cao Phong - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 28/4/2020 đến ...)
5. Ông Bùi Viết Tuấn - Ủy viên
6. Bà Đỗ Thị Hương - Ủy viên
7. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Ủy viên

Thực hiện Quyết định số 28/QĐĐ - BQP ngày 14/01/2020 của Bộ Quốc Phòng về việc cử, thôi cử Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào Công ty Cổ phần 22: Ông Trương Ngọc Toán thôi đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần 22, được nghỉ chờ hưu từ 01/3/2020; Ông Tạ Cao Phong: Phó trưởng phòng Tài chính/TCHC được cử làm Người đại diện 35% phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần 22;

Ông Trương Ngọc Toán đã có đơn thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty. HĐQT đã chấp thuận đơn ông Trương Ngọc Toán, bầu ông Vũ Tuấn Anh giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty từ ngày 01/3/2020 đến 28/4/2020; Ông Vũ Tuấn Anh đã có đơn thôi giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT từ 01/7/2020. HĐQT đã chấp thuận đơn ông Vũ Tuấn Anh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu bổ sung ông Tạ Cao Phong thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022; HĐQT Công ty bầu ông Tạ Cao Phong giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty từ ngày 28/4/2020;

HĐQT Công ty đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần 22.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Năm 2020, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, thị trường vật tư nguyên liệu hàng hóa luôn biến động tăng ở mức cao và khó dự đoán. Tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid - 19 bùng phát kéo dài; thiên tai, lũ lụt diễn biến bất thường trên nhiều vùng miền cả nước. Sản lượng đặt hàng sản xuất quốc phòng ngày một giảm. Máy móc thiết bị xuống cấp, đến thời kỳ phải sửa chữa và thay thế. Nguồn nhân lực chất lượng cao thiếu so với nhu cầu sử dụng... đặc biệt trong năm có 03 lần thay đổi cán bộ chủ trì. Song với tinh thần đoàn kết, thống nhất, phát huy trí tuệ của tập thể, HĐQT đã tập trung lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt kế hoạch chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

1. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Các thành viên HĐQT luôn nêu cao vai trò trách nhiệm, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, các cổ đông thể hiện sự đồng thuận nhất trí cao với các chỉ tiêu kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020. Chủ động đưa ra những chủ trương và giải pháp lãnh đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã quyết nghị. HĐQT đã duy trì chế độ họp định kỳ mỗi quý một lần ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất. Thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý điều hành trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua kế hoạch liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong năm đã có 14 phiên họp HĐQT nhằm giải quyết các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty. Kết quả hoạt động của HĐQT Công ty đã nỗ lực cố gắng có nhiều giải pháp, đổi mới, sáng tạo trong chiến lược phát triển kinh doanh kịp thời thích ứng với cơ chế đảm bảo hậu cần mới của Bộ Quốc phòng, hoàn thành chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu doanh thu kinh tế, tỷ trọng doanh thu kinh tế được nâng lên. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

- a. **Doanh thu :** 432,962 tỷ đồng /319,688 tỷ đồng = 135 % KH năm
- b. **Thu nộp ngân sách:** 27,392 tỷ đồng/22,392 tỷ đồng = 122,3 % KH năm
- c. **Lợi nhuận:** 11,618 tỷ đồng/8,258 tỷ đồng = 141 % KH năm
- d. **Cổ tức dự kiến:** 12 %

3. Kết quả các mặt công tác:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã đề ra những chủ trương đúng đắn, lãnh đạo Ban điều hành Công ty triển khai tổ chức sản xuất, quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Công ty đã đổi mới công tác quản lý, thực hiện xây dựng thương hiệu Công ty, văn hoá doanh nghiệp.

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng quốc phòng: HĐQT luôn xác định sản xuất hàng quốc phòng là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu do vậy đã tập trung cao nhất mọi nguồn lực về con người, thiết bị, vốn, công nghệ, thời gian cho sản xuất hàng quốc phòng đảm bảo đúng tiến độ, đúng yêu cầu kỹ, mỹ thuật và chất lượng sản phẩm được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ sản phẩm hàng A1 đạt 100%. Phục vụ tốt các kế hoạch đột xuất đặc biệt khi có yêu cầu của cấp trên.

Lãnh đạo công tác nghiên cứu chế thử thành công các sản phẩm mới: Phối hợp với Cục chuyên ngành nghiên cứu cải tiến thành công một số sản phẩm, đảm bảo tiện ích, hiệu quả; đã nghiên cứu sản xuất thành công hệ thống bếp dầu đôi và hệ thống bếp dầu đơn 30-K20; nghiên cứu đổi mới công nghệ sản xuất sản phẩm lương thực, thực phẩm, sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc thực phẩm an toàn, dễ hấp thụ.

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng kinh tế: Hội đồng quản trị đã có những định hướng chỉ đạo đúng đắn trong việc giữ vững ổn định và mở rộng thị trường, xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc. Công ty đã ký kết với 03 đối tác để bao tiêu trọn gói 05 loại sản phẩm, sản lượng tiêu thụ có chiều hướng tăng dần, được khách hàng đánh giá cao.

Hội đồng quản trị đã phê duyệt chủ trương xây dựng, cải tạo, sửa chữa và nâng cấp một số hạng mục công trình cơ quan Công ty, nhà xưởng tại các Xí nghiệp thành viên và một số hạng mục công trình nhỏ lẻ khác...; đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tài chính: Chấp hành nghiêm quy chế quản lý tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định của pháp luật hiện hành. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn, tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả, đảm bảo đủ vốn kinh doanh và các chi tiêu khác. Các hoạt động chỉ đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ. Các báo cáo tài chính được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp và chế độ kế toán nhà nước. Công ty chấp hành nghiêm chế độ báo cáo Ủy Ban chứng khoán Nhà nước theo quy định.

Lãnh đạo trường mầm non duy trì được số lượng hợp lý trẻ theo học, nuôi dạy các cháu đảm bảo quân số khỏe, thực hiện phòng chống dịch covid -19 đúng quy định, được các bậc phụ huynh tin tưởng. Đội ngũ giáo viên tâm huyết yêu trẻ, mến trường.

Quan tâm cải thiện điều kiện, môi trường làm việc và các chế độ chính sách đối với người lao động. Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được duy trì ổn định.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Người đại diện pháp luật Công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên duy trì giám sát đối với Người đại diện pháp luật Công ty thông qua kiểm điểm thực hiện nghị quyết của HĐQT và chất vấn tại các phiên họp. Công tác giám sát giúp hoạt động của Người đại diện pháp luật Công ty liên tục và nhất quán trong chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, tuân thủ Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành. Cụ thể hóa tiêu chí, mục tiêu xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn với phát triển thương hiệu Công ty cổ phần 22.

Trong quá trình lãnh đạo các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt việc giám sát Người đại diện pháp luật Công ty trong việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT luôn được Người đại diện pháp luật Công ty triển khai thực hiện với sự quyết tâm và nỗ lực cao nhất góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2020.

5. Tồn tại

Phát triển thị trường còn hạn chế.

Việc áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai tăng năng suất lao động ở các đơn vị thành viên còn hạn chế, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Năm 2021, Hội đồng quản trị tiếp tục bám sát các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đại hội cổ đông giao.

Mục tiêu trọng tâm của HĐQT là đảm bảo đủ việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động; đảm bảo cổ tức cho cổ đông; bảo toàn vốn.

Các chỉ tiêu chính:

- + Doanh thu: 346 tỷ đồng
- + Lợi nhuận: 9,386 tỷ đồng
- + Nộp ngân sách: 23,1 tỷ đồng

+ Phần đầu thu nhập bình quân: 8.900.000 đồng/người/ tháng trở lên

+ Cổ tức dự kiến 10 %

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, HĐQT đề ra chủ trương, định hướng và các nhóm giải pháp trọng tâm năm 2021 như sau:

1. Chỉ đạo Ban điều hành Công ty tập trung tìm kiếm việc làm, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động; cơ cấu lại nguồn vốn kinh doanh, giữ mức cổ tức hợp lý, trích nguồn lợi nhuận để tái đầu tư mở rộng sản xuất.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo mở rộng hợp tác liên doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước đưa tỷ trọng hàng kinh tế, hàng xuất khẩu chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu. Duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu các mặt hàng cơ kim khí. Đẩy mạnh phát triển kinh doanh thương mại, khai thác tối đa nguồn lực hiện có. Xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc, tăng cường đưa sản phẩm lương khô cao cấp vào các hệ thống siêu thị. Nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu, thị hiếu của khách hàng. Chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD có hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

3. Chỉ đạo đầu tư công tác kỹ thuật, công nghệ mới tiên tiến để tạo ra các sản phẩm mang tính ưu việt, kiểu dáng mẫu mã phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Đầu tư nâng cấp dây chuyền, thiết bị, nhà xưởng phục vụ sản xuất. Nghiên cứu đưa ra thị trường từ 2-3 loại sản phẩm mới ngành chế biến LTTP; 2-3 sản phẩm mới ngành cơ khí phù hợp với nhu cầu của bộ đội và thị trường dân sinh.


4. Lãnh đạo công tác quản lý và sử dụng đất quốc phòng. Quy hoạch tổng thể hệ thống nhà xưởng, nhà kho theo hướng hợp lý hóa các khâu trong sản xuất. Khai thác triệt để các tài sản và quỹ đất hiện có nhằm tăng nguồn thu cho doanh nghiệp.

5. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Có chính sách đặc thù tuyển dụng nhân viên kỹ thuật có tay nghề cao đối với các ngành cơ khí, chế biến LTTP... Tổ chức đào tạo, đào tạo lại nâng cao tay nghề cho người lao động.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tài chính kế toán theo đúng quy định của pháp luật, bảo toàn vốn, đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện nghiêm đề án của Bộ Quốc phòng về cơ cấu lại, đổi mới nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Quân đội.

7. Quan tâm quyền lợi hợp pháp của cổ đông; tạo điều kiện làm việc, thu nhập cho cán bộ, nhân viên, người lao động trong Công ty. Giữ vững đoàn kết nội bộ, đẩy mạnh các phong trào thi đua sáng tạo trong lao động sản xuất, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đơn vị an toàn về mọi mặt, xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện.

8. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2020.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021 của Công ty cổ phần 22. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và quyết nghị. 

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Cao Phong

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Chúng tôi, các thành viên Ban Điều hành Công ty Cổ phần 22 (gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc 31/12/2020.

Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành điều hành Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 và đến ngày lập Báo cáo này, gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Trương Ngọc Toán

Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 01/03/2020)

Ông Vũ Tuấn Anh

Chủ tịch (Miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT ngày 01/03/2020, bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 01/03/2020, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 28/04/2020, giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT ngày 28/04/2020, miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT ngày 01/07/2020)

Ông Tạ Cao Phong

Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 28/04/2020)

Ông Bùi Viết Tuấn

Ủy viên

Bà Đỗ Thị Hường

Ủy viên

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Ủy viên

Ban Điều hành

Ông Trương Ngọc Toán

Người đại diện theo pháp luật Công ty (Miễn nhiệm ngày 01/03/2020)

Ông Tạ Cao Phong

Người đại diện theo pháp luật Công ty (Bổ nhiệm ngày 28/04/2020)

Ông Bùi Viết Tuấn

Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Trung Dũng

Phó Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 07/05/2020)

Ông Vũ Tuấn Anh

Phó Tổng giám đốc (Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ 01/03/2020 đến 28/04/2020, Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc ngày 01/07/2020)

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Sài Đồng,
Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

*đính kèm báo cáo tài chính
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

(tiếp theo)

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Điều hành xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành,



Tạ Cao Phong

Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật Công ty

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021

Số: *MO*-21/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày *18* tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Điều hành
Công ty Cổ phần 22

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần 22 (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 16 tháng 03 năm 2021, từ trang 06 đến trang 34 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

(tiếp theo)

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty kiểm toán khác. Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 12/03/2020 với ý kiến chấp nhận toàn phần.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐÌNH GIÁ VIỆT NAM

Blum

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3422-2020-034-1

CÔNG
 TRÁCH
 KIỂM TOÁN
 VI
 228-C
 3 TY
 M HỮU H
 Ạ ĐỊNH
 NAM
 TP. H

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2020	01/01/2020
A TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		140.230.978.593	161.694.091.797
I Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	42.791.671.827	38.495.035.140
1 Tiền	111		36.791.671.827	28.495.035.140
2 Các khoản tương đương tiền	112		6.000.000.000	10.000.000.000
II Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III Các khoản phải thu ngắn hạn	130		47.969.233.433	38.349.866.193
1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2.	46.443.198.065	37.621.811.347
2 Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3.	3.328.661.000	1.615.433.173
3 Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4.	576.794.316	1.038.676.239
4 Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		(2.379.419.948)	(1.926.054.566)
IV Hàng tồn kho	140	V.6.	49.417.713.380	84.515.669.491
1 Hàng tồn kho	141		49.417.713.380	85.119.407.736
2 Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	(603.738.245)
V Tài sản ngắn hạn khác	150		52.359.953	333.520.973
1 Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7.	52.359.953	333.520.973
B TÀI SẢN DÀI HẠN	200		47.150.822.009	51.099.001.748
I Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II Tài sản cố định	220		45.470.916.161	50.648.358.539
1 Tài sản cố định hữu hình	221	V.8.	45.303.496.695	50.446.739.073
- Nguyên giá	222		127.869.907.783	129.678.613.400
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(82.566.411.088)	(79.231.874.327)
2 Tài sản cố định vô hình	227	V.9.	167.419.466	201.619.466
- Nguyên giá	228		515.461.503	515.461.503
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(348.042.037)	(313.842.037)
III Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI Tài sản dài hạn khác	260		1.679.905.848	450.643.209
1 Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7.	1.679.905.848	450.643.209
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		187.381.800.602	212.793.093.545

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
C NỢ PHẢI TRẢ	300		115.255.435.181	143.039.178.963
I Nợ ngắn hạn	310		115.255.435.181	143.039.178.963
1 Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10.	67.352.805.384	63.875.580.450
2 Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11.	779.171.168	18.398.326.665
3 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12.	8.720.731.191	6.905.788.687
4 Phải trả người lao động	314		10.180.328.523	12.804.992.401
5 Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13.	70.000.000	80.000.000
6 Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14.	20.385.174.488	37.296.472.446
7 Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.15.	4.872.194.722	1.334.396.649
8 Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.895.029.705	2.343.621.665
II Nợ dài hạn	330		-	-
D VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		72.126.365.421	69.753.914.582
I Vốn chủ sở hữu	410	V.16.	72.126.365.421	69.755.404.582
1 Vốn góp của chủ sở hữu	411		35.500.000.000	35.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		35.500.000.000	35.500.000.000
2 Quỹ đầu tư phát triển	418		21.305.608.224	18.869.637.224
3 Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		8.152.174.926	8.209.872.087
4 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.168.582.271	7.175.895.271
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		6.889.689.271	6.257.433.584
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		278.893.000	918.461.687
II Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	(1.490.000)
1 Nguồn kinh phí	431	V.17.	-	(1.490.000)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		187.381.800.602	212.793.093.545

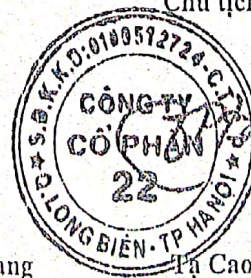
Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Trường Định

Nguyễn Thị Hoài Giang

Tạ Cao Phong

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	436.722.285.749	352.284.084.639
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2.	4.904.609.948	4.391.709.819
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		431.817.675.801	347.892.374.820
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3.	379.770.720.922	299.730.220.116
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		52.046.954.879	48.162.154.704
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4.	542.246.025	1.215.551.361
7. Chi phí tài chính	22	VI.5.	97.770.070	376.449.185
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.8.	12.147.692.565	11.343.456.938
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8.	29.327.136.831	27.463.145.361
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		11.016.601.438	10.194.654.581
11. Thu nhập khác	31	VI.6.	601.588.363	553.986.364
12. Chi phí khác	32	VI.7.	-	152.160.617
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		601.588.363	401.825.747
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		11.618.189.801	10.596.480.328
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10.	2.323.637.962	2.119.296.066
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		9.294.551.839	8.477.184.262
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11.	2.279,14	2.078,71

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Trường Định

Nguyễn Thị Hoài Giang

Tạ Cao Phong

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

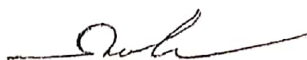
Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		408.182.285.909	383.778.538.477
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(325.391.326.128)	(349.388.000.344)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(48.021.827.071)	(39.824.337.328)
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(1.909.296.066)	(2.570.582.662)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		2.063.320.461	1.809.641.124
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(24.923.241.613)	(24.128.681.004)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		9.999.915.492	(30.323.421.737)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.577.113.636)	(3.671.654.501)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		273.173.818	29.530.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		572.553.083	1.166.731.233
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(731.386.735)	(2.475.393.268)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(4.970.000.000)	(4.849.485.480)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.970.000.000)	(4.849.485.480)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50		4.298.528.757	(37.648.300.485)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		38.495.035.140	76.141.540.976
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(1.892.070)	1.794.649
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	V.1	42.791.671.827	38.495.035.140

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Người lập biểu

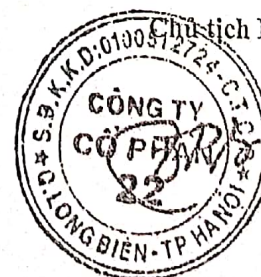
Kế toán trưởng



Nguyễn Trường Định



Nguyễn Thị Hoài Giang



Tạ Cao Phong

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

TỜ TRÌNH

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Căn cứ Kết quả SXKD năm 2020 tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cổ phần 22 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 và Kế hoạch năm 2021;

Căn cứ Chế độ kế toán doanh nghiệp, qui định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần 22;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	NĂM 2020	KH NĂM 2021
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.618.189.801	9.386.000.000
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.323.637.962	1.877.200.000
3	Lợi nhuận sau thuế	9.294.551.839	7.508.800.000
4	Lợi nhuận phân phối theo phương án	9.294.551.839	7.508.800.000
	+ Trích quỹ đầu tư phát triển	3.052.067.839	2.465.677.000
	+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.203.591.000	972.346.000
	+ Nộp điều tiết	500.000.000	403.936.000
	+ Lợi nhuận để lại chưa phân phối	278.893.000	225.310.000
	+ Quỹ còn lại để chia cổ tức	4.260.000.000	3.441.531.000
5	Lợi nhuận chưa phân năm trước chuyển sang		108.469.000
6	Cổ tức được chia	1.200 đ/1cp	1.000 đ/1cp

Về thời gian chi trả cổ tức, Công ty sẽ thông báo tới Quý cổ đông ngay sau khi có Quyết nghị của Hội đồng quản trị và được công bố chính thức trên Website của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Cao Phong

Số : 25.1./TTHĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**PHƯƠNG ÁN TRẢ THƯỜNG, THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN
KIỂM SOÁT NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án trả thưởng, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 cụ thể như sau:

Tạ Cao Phong

Giải trình phương án sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần 22 năm 2021

I. Cơ sở pháp lý để sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần 22 năm 2021.

Thực hiện Luật Doanh nghiệp số 59/2020/HQ14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

Thực hiện văn bản số 365/CKT-QLDN ngày 09/03/2021 của Cục Kinh tế/Bộ Quốc phòng; Sao ý bản chính số 340/SY-TM ngày 15/03/2021 của Bộ Tham mưu/TCHC về việc xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của các doanh nghiệp quân đội;

II. Nội dung bổ sung, sửa đổi:

TT	Danh mục bổ sung, sửa đổi	Trước khi sửa đổi	Sau khi sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	Phần mở đầu	Căn cứ: Luật DN ban hành tại nghị quyết số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015	Căn cứ: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/HQ14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
2	Chương I: Khoản (d) của điều 1:	d. “Luật Doanh nghiệp” là luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	d. “Luật Doanh nghiệp” là luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020	Thực hiện theo luật doanh nghiệp

				Thực hiện theo hiệu lực pháp lý của văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam hiện hành
3	Chương I: Khoản (f) của điều 1:	f. "Pháp luật" là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại điều 1 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 12/01/1996	f. "Pháp luật" là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật đang hiện hành	Thực hiện theo hiệu lực pháp lý của văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam hiện hành
4	Chương I: Khoản (h) của điều 1:	h. "Người liên quan" là bất cứ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong khoản 17 điều 4 của Luật Doanh nghiệp:	h. "Người liên quan" là bất cứ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong khoản 23 điều 4 của Luật Doanh nghiệp	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
5	Chương IV: khoản (b, e); mục 3 của điều 14:	b. Tự do chuyển nhượng cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ theo quy định tại điều 19 của Điều lệ này và Pháp luật; e. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong trường hợp quy định tại khoản 1 điều 129 của luật doanh nghiệp; Trong trường hợp đặc biệt, Công ty sẽ mua lại cổ phiếu của những cổ đông đó với giá được ghi nhận trên sổ sách kế toán của	b. Tự do chuyển nhượng cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ theo quy định tại điều 20 của Điều lệ này và Pháp luật; e. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong trường hợp quy định tại khoản 1 điều 133 của luật doanh nghiệp; Trong trường hợp đặc biệt, Công ty sẽ mua lại cổ phiếu của những cổ đông đó với giá được ghi	Thực hiện theo luật doanh nghiệp

		<p>Công ty hoặc với giá mà cổ đông phải trả cho Nhà nước khi mua cổ phần ưu đãi cộng với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Ngoại thương tại thời điểm bán lại. Thời hạn trả lãi tính từ thời điểm nhận cổ tức gần nhất;</p>	<p>nhận trên sổ sách kế toán của Công ty hoặc với giá mà cổ đông phải trả cho Nhà nước khi mua cổ phần ưu đãi cộng với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Ngoại thương tại thời điểm bán lại. Thời hạn trả lãi tính từ thời điểm nhận cổ tức gần nhất;</p>	
6	<p>Chương IV: khoản (a,b); mục 5 của điều 14:</p>	<p>5. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 06 tháng trở lên, có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử một hoặc nhiều ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản a,b</p>	<p>5. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc 1 tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại điều lệ Công ty có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ sáu tháng trở lên, có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử một hoặc nhiều ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản a,b,c mục 5 Điều 115 của</p>	<p>Thực hiện theo luật doanh nghiệp</p>

		mục 5 Điều 114 của luật doanh nghiệp. b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo Khoản 3 Điều 114 của luật doanh nghiệp	luật doanh nghiệp b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo Khoản a, mục 2 Điều 49 của luật doanh nghiệp	
7	Chương V: khoản (b); mục 2 của điều 20:	b. Cổ phần được mua lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán.	b. Cổ phần được mua lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại khoản 4 điều 112 của luật doanh nghiệp. Công ty phải đăng ký giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
8	Chương V: khoản (c); mục 2 của điều 20:	c. Sổ cổ đông xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã	c. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần	

		được thanh toán đầy đủ. Chủ tịch, Hội đồng Quản trị và Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu huỷ hoặc chậm tiêu huỷ số cổ đông gây ra đối với Công ty.	trương ứng đã được thanh toán đầy đủ. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu huỷ hoặc chậm tiêu huỷ cổ phiếu gây ra đối với Công ty.	
8	Chương VI: Khoản (f)/mục 2 điều 23	f. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông nếu Ban kiểm soát có đủ bằng chứng cho rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc bộ máy quản lý vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 181 của Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.	f. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông nếu Ban kiểm soát có đủ bằng chứng cho rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc bộ máy quản lý vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 140 của Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài	
9	Chương VI: Khoản (b)/mục 4	b. Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập cuộc họp nêu trên, Ban	b. Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập cuộc họp nêu trên,	Thực hiện theo luật

	điều 23	Kiểm soát sẽ triệu tập cuộc họp các cổ đông. Thời hạn triệu tập là trong vòng 15 ngày kể từ sau ngày quy định tại khoản 4.a trên đây;	Ban kiểm soát sẽ thay thế Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.	doanh nghiệp
10	Chương VI: Khoản (n)/mục 2 điều 24	n. Công ty hoặc các chi nhánh nào của Công ty ký hợp đồng với những đối tượng được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;	n. Công ty hoặc các chi nhánh nào của Công ty ký hợp đồng với những đối tượng được quy định tại Điều 67 của Luật Doanh nghiệp;	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
11	Chương VII: Mục 3 điều 27	3. Thông báo phải được gửi trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 07 ngày nếu gửi tận tay hoặc ít nhất 15 ngày nếu gửi bằng bưu điện (tính từ ngày thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc bỏ vào hòm thư).	3. Thông báo phải được gửi trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 07 ngày nếu gửi tận tay hoặc ít nhất 21 ngày nếu gửi bằng bưu điện (tính từ ngày thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc bỏ	

12	Chương VII: Mục 2, mục 3 điều 28	<p>2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 điều này, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông qua bởi từ 50% trở lên tổng số phiếu bầu tính theo cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi bổ sung điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập hoặc giải thể Công ty, mua bán hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu tính theo cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền</p>	<p>vào hôm thứ).</p> <p>2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 điều này, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông qua bởi > 50% trở lên tổng số phiếu bầu tính theo cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi bổ sung điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập hoặc tái tổ chức giải thể Công ty, mua bán từ 35% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu tính theo cổ phần của các cổ đông</p>	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
----	-------------------------------------	--	---	----------------------------------

		có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	
13	Chương VIII: Khoản (d)/mục 4 điều 31	d. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị quyết định từng thời điểm thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm Công ty và liên doanh) trừ trường hợp được quy định Điều 162 Luật Doanh nghiệp đều phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.	d. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 153 của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị quyết định từng thời điểm thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm Công ty và liên doanh) trừ trường hợp được quy định Điều 167 Luật Doanh nghiệp đều phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.	Thực hiện theo luật doanh nghiệp
14	Chương VIII: Khoản (d)/mục 8 điều 34	d. Bất kỳ thành viên Hội đồng nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể	d. Bất kỳ thành viên Hội đồng nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 167 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi	

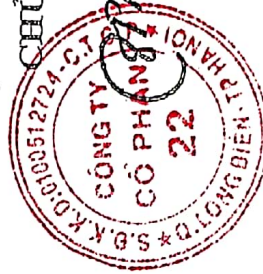
Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần 22

		trong hợp đồng đó.	ích đáng kể trong hợp đồng đó.	
15	Chương XI: Khoản (d)/mục 2 điều 42	d. Đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.	d. Đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp.	Thực hiện theo luật doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Cao Phong





CÔNG TY CỔ PHẦN 22

Địa chỉ: 763 Nguyễn Văn Linh
Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội
Website: congtty22.net.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày tháng năm 2021

GIẤY XÁC NHẬN

**Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
của Công ty Cổ phần 22**

Họ tên cổ đông:.....

Số CMND/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN số.....

cấp ngày...../...../..... tại.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần.

Căn cứ Giấy mời (Thông báo) họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần 22 được tổ chức vào Thứ, ngày....., tôi xác nhận việc tham dự Đại hội.

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN 22
Địa chỉ: 763 Nguyễn Văn Linh
Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội
Website: congy22.net.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày tháng năm 2021

GIẤY ỦY QUYỀN

**Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
của Công ty Cổ phần 22**

1. Người uỷ quyền:

Tên cá nhân/Tổ chức:.....

Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy CNĐKKD:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:

Sở hữu cổ phần của Công ty CP 22 tại thời điểm là :..... cổ phần.

2. Người được uỷ quyền:

Tên cá nhân:.....

Số CMND:.....cấp ngày.....tại.....

3. Nội dung uỷ quyền:

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần 22 tổ chức vào ngày

- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với..... cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. Thời hạn uỷ quyền:

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần 22.

5. Trách nhiệm của người được uỷ quyền:

Không uỷ quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy uỷ quyền này.

Giấy uỷ quyền phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN 22
NHIỆM KỲ 2017 – 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP 22 năm 2021

Tôi/chúng tôi là nhóm cổ đông Công ty cổ phần 22 gồm:

TT	Họ và tên cổ đông	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Số CP sở hữu trong thời hạn 6 tháng liên tục	Chữ ký
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP 22, chúng tôi trân trọng đề cử:

1. Ông/Bà:.....

Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:..... Ngày cấp:..... Tại:.....

Trình độ học vấn:.....

Trình độ chuyên môn:.....

2. Tôi/chúng tôi cam đoan Ông/Bà..... có đủ điều kiện/tiêu chuẩn để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22.

3. Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22./.

Trân trọng!

.....Ngày..... tháng năm 2021
NGƯỜI/ĐẠI DIỆN NHÓM ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai (theo mẫu).
2. Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu
4. Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn/trình độ chuyên môn của người được đề cử.
5. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong 6 tháng kể từ ngày chốt danh sách cổ đông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., Ngày tháng..... năm 2021

ĐƠN ỨNG CỬ

THAM GIA THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN 22 NHIỆM KỲ 2017 – 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP 22

Tôi là:

Quốc tịch:

Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:..... Tại:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn:

Sở cổ phần sở hữu liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng cho đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ngày 02/4/2021 là:..... cổ phần, tương ứng với.....% vốn điều lệ của Công ty cổ phần 22.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP 22, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty cổ phần 22.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22./.

Trân trọng!

ỨNG CỬ VIÊN

(Ký và ghi rõ học tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu).
2. Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu/Thẻ CCCD.
3. Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn/trình độ chuyên môn của ứng viên.
4. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong 6 tháng kể từ ngày chốt danh sách cổ đông 02/4/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA VÀO HĐQT CÔNG TY CP 22
NHIỆM KỲ 2017-2022**

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:.....
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. CMND/hộ chiếu số:cấp ngày:..... tại:.....
7. Dân tộc:
8. Quê quán:.....
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số ĐT liên lạc:.....
11. Trình độ văn hóa:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

14. Chức vụ công tác hiện nay:

15. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

16. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):

17. Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty (nếu có):

18. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có):

19. Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu tại Công ty cổ phần 22:

20. Những người liên quan và số lượng cổ phần nắm giữ:

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., Ngàytháng.....năm 2021

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

NGƯỜI KHAI

(chính quyền địa phương hoặc cơ quan
nơi cá nhân làm việc)

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

TIÊU CHUẨN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN 22 NHIỆM KỲ 2017-2022

I- Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần 22.

II- Nguyên tắc tự ứng cử, đề cử:

1- Ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị:

- Các cổ đông nắm giữ trên 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền ứng cử hoặc đề cử 01 ứng cử viên vào danh sách để bầu vào HĐQT;
- Các cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền ứng cử hoặc đề cử 02 ứng cử viên vào danh sách để bầu vào HĐQT;
- Các cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền ứng cử hoặc đề cử 03 ứng cử viên vào danh sách để bầu vào HĐQT;
- Các cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền ứng cử hoặc đề cử 04 ứng cử viên vào danh sách để bầu vào HĐQT;

III- Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

- Thành viên HĐQT của Công ty không được là thành viên HĐQT của một “Tổ chức kinh doanh khác” nếu sản phẩm hoặc dịch vụ của “Tổ chức kinh doanh khác” này giống hoặc thay thế được cho sản phẩm dịch vụ mà công ty đang kinh doanh, cung cấp. Thành viên của HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ quản lý, điều hành của Công ty;

- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành luật pháp; tự nguyện công bố trung thực và thường xuyên bổ sung lý lịch kinh doanh củ mình cho Đại hội đồng cổ đông quản lý. Lý lịch kinh doanh bao gồm lý lịch cá nhân, cơ sở và ngành nghề kinh doanh do cá nhân mình hoặc “người liên quan” có quyền sở hữu hoặc tham gia quản lý.

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Có năng lực kinh doanh, tổ chức quản lý doanh nghiệp; có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực mà Công ty kinh doanh hoặc các lĩnh vực có liên quan;

- Là cá nhân được một hoặc được một nhóm cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở l

ên đề cử. Phiếu đề cử được lập theo mẫu được Công ty ban hành, trường hợp nhóm cổ đông đề cử thì nhóm cổ đông này phải lập một phiếu đề cử có đầy đủ chữ ký của các cổ đông trong nhóm. Cá nhân được đề cử/ứng cử phải đảm bảo hội đủ tất cả các điều kiện nêu trên.
